BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Tam Đường

2. Địa chỉ: Bản cò lá, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu

3. Điện thoại: 02133 879 366, Email (nếu có): pkhnvtd@gmail.com

4. Quy mô: 100 giường bệnh

II. TỔ CHỨC

1. Hình thức tổ chức: Trung tâm Y tế huyện có giường bệnh

2. Cơ cấu tổ chức:

- Ban giám đốc

- 04 Phòng chức năng: Phòng Tổ chức – hành chính; phòng Tài chính – Kế toán; Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ - Điều dưỡng; Phòng Dân số

- 08 Khoa lâm sàng: Khoa Nội tổng hợp, Khoa Ngoại tổng hợp, Khoa Nhi, Khoa HSCC, Khoa khám bệnh, Khoa Truyền nhiễm, Khoa YHCT- PHCN, Khoa CSSKSS/phụ sản.

- 03 Khoa cận lâm sàng: Khoa Dược-VT-TBYT, Khoa xét nghiệm- chẩn đoán hình ảnh, Khoa chống nhiễm khuẩn.

III. NHÂN SỰ

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn:

(Có phụ lục 1 chi tiết kèm theo)

2. Danh sách người hành nghề

(Có phụ lục 2 chi tiết kèm theo)

3. Danh sách người làm việc:

(Có phụ lục 3 chi tiết kèm theo)

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

(Có phụ lục 4 chi tiết kèm theo)

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng: 20.039 m^2

2. Tổng diện tích xây dựng: 7.313m^2 diện tích 5 m^2/giường bệnh

3. Kết cấu xây dựng nhà: 06 khu nhà, 3 dãy nhà 02 tầng, 03 dãy nhà 3 tầng

4. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện): 5m^2/giường

5. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:

a. Khu nhà A: Diện tích sàn 1.581m^2

+ Tầng 1. Khoa khám bệnh

- 02 phòng hành chính, 02 phòng trực, 01 phòng kế toán BHYT, 01 kho, 01 phòng thay đồ: 86,1m^2

- Quầy thuốc cấp phát: 12,1m^2

- Các phòng khám chuyên khoa (07 phòng): 86,1m^2

- Phòng Xét nghiệm sinh hóa: (01 Phòng): 25,6m^2

- Phòng xét nghiệm huyết học (01 Phòng): 32,4 m^2

- Khu vực phòng OPC: 71m^2

+ Tầng 1+2: Khoa Xét nghiệm - CĐHA

- 01 phòng hành chính: 12,1m^2

- Phòng Xét nghiệm sinh hóa: (01 Phòng): 25,6m^2

- Phòng xét nghiệm huyết học (01 Phòng): 32,4 m^2

- Phòng X- Quang: (02 Phòng): 71,5 m^2

- Phòng rửa phim X quang (01 phòng):12,1m^2

- Phòng Siêu Âm: (01 Phòng): 12,1m^2

- Phòng Điện tim: (01 Phòng): 12,1m^2

b. Khu nhà B

+ Tầng 1: Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Phụ sản

- 01 phòng giao ban: 28.35 m^2

- 01 phòng trực: 13.5 m^2

- Phòng trưởng khoa: 14.4 m^2

- 01 phòng tư vấn: 14.4 m^2

- 01 phòng thủ thuật: 15.8 m2

- 01 phòng rửa dụng cụ: 14.4 m^2

- 01 phòng đẻ: 23.04 m^2

- Phòng chờ đẻ: 15.8 m^2

- Phòng hậu phẫu: 14.4 m^2

- Phòng bệnh nhân (03 phòng):30.24 m^2

+ Tầng 2: Khoa Nội – TH Tổng diện tích sàn: 1693m^2, DTSD: 616 m^2

- 01 Phòng hành chính, 01 phòng lãnh đạo khoa, 01 phòng trực, 01 kho, 01 phòng thay đồ: 76,1m^2

- Phòng cấp cứu bệnh nhân (01 phòng): 14.4m^2

- Phòng tiêm cho bệnh nhân (01 phòng):18,7m^2

- Phòng bệnh nhân (10 phòng): 108m^2/20 giường bệnh

c. Khu nhà C

+ Tầng 1 + 2 khoa Ngoại - TH: Tổng diện tích sàn: 1.257m^2, DTSD: 630m^2

+ Tầng 1 gồm:

- 01 phòng trực, 01 phòng hành chính, 01 kho: 52m^2

- Phòng siêu âm (01 phòng): 11m^2

- Phòng tiêm (01 phòng): 15m^2

- Phòng tiểu phẫu (01 phòng): 12m^2

- Phòng sản khoa: 15m^2

- Phòng bệnh nhân (03 phòng): 65m^2/ 06 giường bệnh

+ Tầng 2 gồm:

- Phòng để đồ sấy: 16,2m^2

- Phòng mổ A: 24,2m^2

- Phòng mổ B: 24,2m^2

- Phòng hậu phẫu (03 phòng): 22m^2

- Phòng TBYT: 14,2m^2

- Phòng tiếp đón bệnh nhân: 11m^2

- Phòng bệnh nhân (02 phòng): 27m^2/04 giường bệnh

+ Tầng 3; Khoa YHCT- PHCN

- Phòng trực : 9 m^2

- Phòng kham YHCT + phòng hành chính: 33.6 m^2

- Phòng sắc thuốc: 9 m^2

- Phòng Thủ thuật YHCT: 25.2 m^2

- Phòng xoa bóp bấm huyệt: 9 m^2

- Phòng sóng ngắn: 9 m^2

- Phòng bệnh nhân (06 phòng): 127.2m^2

d. Khu nhà D: Tổng diện tích sàn: 1.089m^2.

+ Tầng 1: Khoa Hồi sức cấp cứu

- 01 phòng lãnh đạo khoa, 01 phòng hành chính, 01 phòng giao ban, 01 phòng trực, 02 phòng kho: 97,8m^2

- Phòng hồi sức cấp cứu: 18m^2

- Phòng tiêm, tiếp đón: 14m^2

- Phòng cấp cứu: 14m^2

- Phòng rửa dạ dày: 12m^2

- Phòng bệnh nhân (06 phòng): 120m^2/ 10 giường bệnh

+ Tầng 2: Khoa Nhi

- 01 phòng trực, 01 phòng hành chính, 01 phòng giao ban, 01 phòng lãnh đạo khoa, 01 kho: 87m^2

- Phòng cấp cứu: 18 m^2

- Phòng tiêm, tiếp đón: 14 m^2

- Phòng bệnh nhân (06 phòng): 114m^2/20 giường bệnh

e, Khu nhà E, khoa Truyền nhiễm: Tổng diện tích sàn: 505m^2, DTSD: 255,6m^2

+ Tầng 1

- 01 phòng hành chính, 01 phòng giao ban, 01 phòng trực khoa: 52m^2
- Phòng tiêm, tiếp đón: 16 m^2
- Phòng cấp cứu: 15 m^2
- Phòng bệnh nhân (03 phòng): 53m^2/05 giường bệnh

+ Tầng 2: Phòng bệnh nhân (09 phòng): 127m^2/ 15 giường bệnh

f. Khu nhà F: Tổng diện tích sàn: 739m^2, DTSD: 377m^2

+ Tầng 1: Khoa kiểm soát chống nhiễm khuẩn

- 01 phòng hành chính, 01 phòng thay đồ, 02 kho: 35m^2
- Phòng nhận giặt đồ: 11m^2
- Phòng phơi đồ giặt: 68m^2
- Phòng giặt là: 47m^2
- Phòng sấy đồ: 16m^2
- Phòng hấp sấy dụng cụ y tế:11m^2

+ Tầng 2: Khoa Dược

- 01 phòng lãnh đạo khoa, 01 phòng hành chính, 01 phòng thay đồ: 22 m^2
- Kho thuốc BHYT, thu phí: 53m^2
- Kho thuốc trẻ em: 27 m^2
- Kho thuốc tổng: 27m^2
- Kho thuốc chương trình: 53m^2
- Kho hóa chất: 27m^2

g. Diện tích các hạng mục phụ trợ:

- Nhà bếp – ăn: 185 m^2
- Nhà trực bảo vệ: 24 m^2
- Nhà cầu: 115 m^2
- Nhà kho: 93,2m^2
- Nhà đại thể - Tang lễ: 90 m^2
- Nhà đặt máy phát điện: 40m^2
- Nhà ga ra ô tô: 70,5m^2
- Nhà vệ sinh công cộng:59,2m^2
- Nhà ga ra xe máy, xe đạp: 87,7m^2
- Khu xử lý nước thải: 101.5m^2
- Khu xử lý rác thải: 66,3m^2

6. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng (liệt kê cụ thể):

- 08 Khoa lâm sàng: Khoa Nội tổng hợp, Khoa Ngoại tổng hợp, Khoa Nhi, Khoa HSCC, Khoa khám bệnh, Khoa Truyền nhiễm, Khoa YHCT- PHCN, Khoa CSSKSS/phụ sản.

- 03 Khoa cận lâm sàng: Khoa Dược-VT-TBYT, Khoa xét nghiệm- chẩn đoán hình ảnh, Khoa chống nhiễm khuẩn.

7. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

Trung tâm được đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải y tế hợp khối FRP theo công nghệ của Nhật Bản. công suất xử lý 50m3/ ngày, đêm.

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

- Xử lý rác y tế: Bệnh viện đa khoa tỉnh xử lý rác thải y tế cho TTYT huyện Tam Đường

- Xử lý rác sinh hoạt:Có hợp đồng với hợp tác xã vệ sinh môi trường Mai Thoa theo số 215/HĐKT/2021 ngày 31/12/2020

8. An toàn bức xạ:

+ Giấy chứng nhận đào tạo về an toàn bức xạ của đồng chí Nguyễn Văn Hoàn

+ Sơ đồ phòng X quang.

+ Kết quả kiểm tra về an toàn bức xạ ngày 17/02/2020 của Trung tâm kiểm định và kiểm nghiệm hàng hóa tỉnh Lào Cai thẩm định

9. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

- Hệ thống báo cháy tự động hoạt động tốt.

- Hệ thống chữa cháy: 01 bể nước ngầm có dung tích 100 m3/01 bể; các khối nhà được bố trí 1 bể 3 m3 được bổ sung nước thường xuyên; 02 máy bơm chữa cháy động cơ điện CM50-250C hoạt động tốt; 18 họng nước vách tường kèm theo lăng, vòi, 05 trụ nước chữa cháy ngoài nhà, 01 Thang dây sử dụng tốt; Phương tiện chữa cháy: Tổng số bình chữa cháy gồm 76 bình gồm: 43 bình MFZ4; 33 bình C02 (Trong đó 17 bình được bơm và bảo dưỡng năm 2020 đến 6/8/2021 hết hạn: CO2: 11; MFZ4: 6)

b) Khí y tế: Khí Oxy

c) Máy phát điện: Đã trang bị máy phát điện 5000 KVA sử dụng khi mất điện lưới

d) Thông tin liên lạc: Có điện thoại cố định tại các khoa phòng và kết nối mạng Internet

10. Cơ sở vật chất khác: Hệ thống camera an ninh xung quanh phòng khám

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TAM ĐƯỜNG

Dương Văn Quân

Phụ lục 1: Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên Khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, Chức danh được bổ nhiệm
1	Dương Văn Quân	0002601/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Ban Giám đốc	Phó giám đốc phụ trách
2	Nguyễn Thị Hải	000514/LCH-CCHN	Bác sỹ CK I ngành sản phụ khoa. Siêu âm chẩn đoán sàng lọc trước sinh nâng cao.Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt .	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Ban Giám đốc	Phó giám đốc
3	Lù Văn Tình	000634/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt.	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Hồi sức cấp cứu	Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu
4	Đinh Trọng Hảo	001613/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/ TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Phòng Tổ chức hành chính	Phụ trách Phòng Tổ chức hành chính
5	Trần Thị Thùy Linh	00650/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Phòng KHNV-Đ D	Phó trưởng Phòng KHNV-Đ D
6	Lê Thị Hồng Nhung	000632/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ.	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa khám bệnh	Trưởng Khoa khám bệnh

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên Khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, Chức danh được bổ nhiệm
7	Tòng Thị Quỳnh Duyên	0002067/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa răng hàm mặt	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa khám bệnh	Phụ trách khoa
8	Ngô Quốc Toản	000579/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa khám bệnh	Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh
9	Trần Văn Quyết	0002069/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Ngoại - Sản. Phẫu thuật sản khoa, phẫu thuật chấn thương chỉnh hình.	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Ngoại TH	Phó Trưởng khoa Ngoại TH
10	Nguyễn Văn Thật	000563/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, kỹ thuật viên xương bột	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Ngoại TH	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại TH
11	Phan Thị Tấn	000575/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa I Sản - Phụ khoa-KHHGĐ, siêu âm. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được sở y tế tỉnh phê duyệt, siêu âm sản khoa, siêu âm chẩn đoán	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/phụ sản	Trưởng khoa CSSKSS/PS
12	Nguyễn Thị Huyền	000646/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/phụ sản	Nữ hộ sinh trưởng khoa CSSKSS/PS

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên Khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, Chức danh được bổ nhiệm
13	Đinh Quốc Huy	0001421/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa và chuyên khoa Nội tiết; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, tiêm khớp ngoại vi	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Nội TH	Phụ trách khoa Nội TH
14	Nguyễn Thị Thêu	0001020/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Nội TH	Điều dưỡng trưởng khoa Nội TH
15	Phạm Thị Liên	0002596/LCH-CCHN	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa y học cổ truyền - phục hồi chức năng	Phụ trách khoa YHCT-PHCN
16	Hà Thị Thanh Hiền	000631/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa y học cổ truyền - phục hồi chức năng	Điều dưỡng trưởng khoa YHCT-PHCN
17	Đỗ Thị Hà	000509/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Nhi	Trưởng khoa Nhi

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên Khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, Chức danh được bổ nhiệm
18	Khổng Văn Hà	000565/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Nhi	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi
19	Trần Ngọc Hà	000641/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ.	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Truyền nhiễm	Phụ trách khoa Truyền nhiễm
20	Nguyễn Văn An	000557/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Truyền nhiễm	Điều dưỡng trưởng khoa truyền nhiễm
21	Lò Văn Thanh	000674/LCH-CCHN	Khám bệnh,chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa gây mê. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Hồi sức cấp cứu	Phó trưởng khoa HSCC
22	Phạm Hồng Khánh	000560/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Điều dưỡng chuyên khoa mắt	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Hồi sức cấp cứu	Điều dưỡng trưởng khoa HSCC
23	Phạm Thị Hiền	0002600/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Xét nghiệm - CĐHA	Phụ trách khoa Xét nghiệm - CĐHA

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên Khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, Chức danh được bổ nhiệm
24	Nguyễn Đức Hoàn	0001426/LCH-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS
25	Đỗ Thành Hưng	0002598/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa khoa An toàn thực phẩm, y tế công cộng và dinh dưỡng	Phụ trách khoa khoa An toàn thực phẩm, y tế công cộng và dinh dưỡng
26	Đỗ Thị Liên	000635/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính: Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Phó Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

PHỤ LỤC 2. DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	Dương Văn Quân	0002601/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Phó giám đốc phụ trách TTYT huyện Tam Đường: Phụ trách hệ thống y tế dự phòng. Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa, Hồi sức cấp cứu cơ bản
2	Nguyễn Thị Hải	000514/LCH-CCHN	Bác sỹ CK I ngành sản phụ khoa. Siêu âm chẩn đoán sàng lọc trước sinh nâng cao.Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt .		Phó giám đốc TTYT huyện Tam Đường: Phụ trách công tác khám chữa bệnh bệnh TTYT huyện Tam Đường.Thực hiện khám, chữa bệnh đa khoa và chuyên khoa sản/phụ khoa; Siêu âm chẩn đoán trong sản khoa, siêu âm chẩn đoán sàng lọc trước sinh trình độ cao, siêu âm tổng quát. Quản lý chất thải y tế. Cập nhật kiến thức chăm sóc điều trị HIV/AIDS; điều trị ARV; Chăm sóc và điều trị HIV/AIDS nhi khoa cơ bản; Nâng cao năng lực lâm sàng bằng HIV/AIDS; Bs YHGĐ.
3	Lù Văn Tình	000634/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt.		Chịu trách nhiệm chuyên môn khám chữa bệnh; Trưởng khoa HSCC: Quản lý chung các hoạt động của khoa, thực hiện khám chữa bệnh đa khoa và chuyên khoa Gây mê - Hồi sức. Siêu âm sản phụ khoa cơ bản; Hồi sức cấp cứu; gây mê, điện tim
4	Đinh Trọng Hảo	001613/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/ TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.		Phụ trách phòng Tổ chức - Hành Chính. Ngoài ra tham gia chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân
5	Nguyễn Thị Thu Huyền	000643/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức Khoa kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS; Tăng cường Phòng Tổ chức - Hành Chính: Ngoài ra tham gia chăm sóc, tư vấn và điều trị cho bệnh nhân. chứng chỉ chăm sóc điều dưỡng theo nguyên tắc y học gia đình

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
6	Trần Thị Thùy Linh	00650/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Phó trưởng Phòng Kế hoạch-nghiệp vụ-điều dưỡng: Quản lý chung hoạt động phòng KHNV-Đ D; Chăm sóc sức khỏe sinh sản tại trạm y tế xã theo nguyên tắc y học gia đình
7	Nguyễn Ngọc Lợi	000648/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT		Viên chức Phòng Kế hoạch nghiệp vụ-điều dưỡng: Thực hiện tham mưu kế hoạch hoạt động, báo cáo thống kê TTYT. Tham gia thực hiện khám chữa bệnh, điều trị cho bệnh nhân bằng YHCT
8	Hoàng Thị Dương	0002599/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		Viên chức phòng KHNV-Đ D; Thực hiện khám, chữa bệnh đa khoa; HSCC; Siêu âm tổng quát; Chuyên ngành ngoại khoa; Nội soi ống mềm đường tiêu hóa; Cai nghiện ma túy bằng thuốc hướng thần; điện tâm đồ; Cập nhật một số chuyên đề chống độc; Nội soi chẩn đoán, can thiệp dạ dày - tá tràng. Bác sỹ CKI YHGĐ
9	Vàng Văn Chúng	000507/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ		Viên chức Phòng Kế hoạch-nghiệp vụ-điều dưỡng: Tăng cường Trạm y tế xã Bản Giang: Thực hiện khám, chữa bệnh đa khoa, thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế, siêu âm tổng quát, X quang thường quy; HSCC; Đào tạo ngắn hạn chuyên khoa nội;
10	Lê Thị Hồng Nhung	000632/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ.		Trưởng khoa khám bệnh: Quản lý hoạt động khoa khám bệnh, thực hiện khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm cơ bản; Điều trị Lao - HIV; Chăm sóc điều trị HIV/AIDS cơ bản, nâng cao; sử dụng máy điện tim; Đọc Xquang lồng ngực, siêu âm sản phụ khoa; Siêu âm Dopplerr mạch máu

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
11	Tòng Thị Quỳnh Duyên	0002067/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa răng hàm mặt	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa khám bệnh: Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa; Chẩn đoán và điều trị bệnh răng hàm mặt, điện tim, Tập huấn MODULE 1-Online chăm sóc và điều trị HIV/AIDS khoa nhi cơ bản, Tập huấn MODULE 2-Online điều trị ARV. Bác sỹ CKI Y học gia đình; Đo chức năng hô hấp
12	Nguyễn Đăng Chiều	0002715/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa. Siêu âm. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, siêu âm, nội soi chẩn đoán TMH		Viên chức khoa khám bệnh: Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi chẩn đoán và điều trị TMH, siêu âm ổ bụng tổng quát; Các phương pháp chẩn đoán và điều trị, chăm sóc giảm nhẹ cho người bệnh ung thư
13	Ngô Quốc Toản	000579/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh: Quản lý chung công tác điều dưỡng khoa khám bệnh, thực hiện chăm sóc, tư vấn , điều trị cho bệnh nhân, thực hiện Bó bột; Chăm sóc bệnh nhân chấn thương ổ bụng
14	Hoàng Thị Thúy Chinh	000614/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.		Viên chức khoa khám bệnh: Thực hiện chăm sóc, tư vấn , điều trị cho bệnh nhân
15	Nguyễn Lan Phương	000556/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức Phòng KHNV-ĐD ; Tăng cường khoa khám bệnh: Thực hiện chăm sóc, tư vấn , điều trị cho bệnh nhân

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
16	Hoàng Tuấn Cường	0002695/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 26/2015//TTLT - BYT – BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa khám bệnh: Thực hiện chăm sóc, tư vấn , điều trị cho bệnh nhân. Xét nghiệm huyết học, Phụ nội soi tiêu hóa, Đo chức năng hô hấp; Điều dưỡng gây mê hồi sức
17	Nguyễn Thị Dung	000573/LCH-CCHN			Viên chức khoa khám bệnh: Thực hiện chăm sóc, tư vấn , điều trị cho bệnh nhân.
18	Nguyễn Giang Thanh	0002570/LCH - CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT		Viên chức khoa khám bệnh: Thực hiện chăm sóc, tư vấn , điều trị cho bệnh nhân.
19	Hoàng Quỳnh Hoa	000628/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa khám bệnh: Thực hiện chăm sóc, tư vấn , điều trị cho bệnh nhân.
20	Đỗ Trọng Thức	001692/LCH-CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn: Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ.		Viên chức Cơ sở Methadone, Tăng cường Khoa Khám bệnh tham gia tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân
21	Lò Thị Hoa	0002066/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ.		Viên chức khoa Khám bệnh;Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
22	Trần Văn Quyết	0002069/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Ngoại - Sản. Phẫu thuật sản khoa, phẫu thuật chấn thương chỉnh hình.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp: Quản lý hoạt động khoa ngoại tổng hợp, Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa và chuyên khoa hệ ngoại; Phẫu thuật sản khoa; Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình. Chăm sóc bệnh nhân sau mổ, bệnh nhân có dẫn lưu. Chứng chỉ chẩn đoán hình ảnh; Chứng chỉ cấp cứu chấn thương, bệnh lý cơ quan vận động và ngoại thần kinh. Chứng chỉ Sản khoa. Chứng chỉ cấp cứu ngoại khoa tổng hợp và ngoại khoa cơ bản. Chứng chỉ ngoại tiêu hóa-Gan mật. Chứng chỉ Ngoại lồng ngực - Tim mạch, Ngoại tiết niệu - ngoại nhi, Ngoại chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật tạo hình cơ bản Bác sỹ chuyên khoa I- Ngoại
23	Tao Văn Ngần	001391/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ.		Viên chức khoa Ngoại tổng hợp: Thực hiện khám chữa bệnh, Đọc X quang, điều trị ARV; Phẫu thuật sản, phụ khoa cơ bản (Mổ mở + nội soi); Phẫu thuật ổ bụng (Mổ mở + nội soi)
24	Nguyễn Văn Thật	000563/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, kỹ thuật viên xương bột		Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp: Quản lý hoạt động điều dưỡng khoa ngoại tổng hợp, thực hiện chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân, Kỹ Thuật viên xương bộ; Đánh giá đau, sử dụng thuốc an thần cho người bệnh phẫu thuật và giám sát kiểm soát nhiễm khuẩn tại phòng mổ, khoa hồi sức tích cực; Dụng cụ viên phẫu thuật mổ mở + nội soi

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
25	Lê Xuân Oai	000564/LCH-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa Ngoại tổng hợp: Thực hiện chăm sóc điều trị cho bệnh nhân, gây mê hồi sức cơ bản; bổ túc điều dưỡng, bó bột
26	Nguyễn Văn Điệp	000617/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt.		Viên chức khoa Ngoại tổng hợp: thực hiện chăm sóc điều trị cho bệnh nhân, Gây mê hồi sức;chăm sóc bệnh nhân sau mổ, bệnh nhân có dẫn lưu; đào tạo ngắn hạn về nhi khoa; gây mê hồi sức cơ bản; chuyển đổi sang điều dưỡng; Chăm sóc bệnh nhân
27	Nguyễn Thị Phấn	0001004/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa Ngoại tổng hợp: Chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân, Chăm sóc bệnh nhân sau mổ, bệnh nhân có dẫn lưu, Điều dưỡng chuyên khoa mắt
28	Đặng Thị Vi	000553/LCH-CCHN			Viên chức khoa Ngoại tổng hợp: Thực hiện chăm sóc điều trị cho bệnh nhân, Trợ giúp nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên; Chăm sóc bệnh nhân phẫu thuật
29	Trần Thanh Bình	000625/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa Ngoại tổng hợp: thực hiện chăm sóc điều trị cho bệnh nhân, được đào tạo ngắn hạn về nhi khoa; gây mê hồi sức cơ bản; Đánh giá đau, sử dụng thuốc an thần cho người bệnh phẫu thuật và giám sát kiểm soát nhiễm khuẩn tại phòng mổ, khoa hồi sức tích cực; Dụng cụ viên mổ nội soi; Chăm sóc bệnh nhân phẫu thuật kết hợp xương

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
30	Đào Xuân Văn	001685/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa Ngoại tổng hợp: Thực hiện chăm sóc điều trị cho bệnh nhân; Điều dưỡng gây mê hồi sức
31	Phan Thị Tắn	000575/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa I Sản - Phụ khoa-KHHGĐ, siêu âm. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được sở y tế tỉnh phê duyệt, siêu âm sản khoa, siêu âm chẩn đoán		Trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Phụ sản: Quản lý chung hoạt động khoa, Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa và chuyên khoa sản, phụ khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chuyên môn: phẫu thuật, thủ thuật, nội soi ; Siêu âm sản phụ khoa, siêu âm chẩn đoán; điều trị HIV/AIDS. Chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình
32	Nguyễn Thị Huyền	000646/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh		Nữ hộ sinh trưởng khoa khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Phụ sản: Thực hiện chăm sóc, điều trị bệnh nhân, Chăm sóc sau khi sinh và điều trị biến chứng sản khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật về CSSKSS/KHHGĐ. Chăm sóc sức khỏe sinh sản tại trạm y tế theo nguyên tắc y học gia đình; Người đỡ đẻ có kỹ năng; Tiêm chủng mở rộng; Chăm sóc bệnh nhân phẫu thuật; Thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế quốc gia
33	Nguyễn Thị Huyền	000664/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Phụ sản: Thực hiện chăm sóc, tư vấn điều trị bệnh nhân,Chăm sóc điều dưỡng tại trạm y tế hoạt động theo nguyên tắc y học gia đình; Tiêm chủng mở rộng; Chăm sóc bệnh nhân phẫu thuật

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
34	Lâm Thị Nguyên	000561/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Phụ sản: Thực hiện chăm sóc, tư vấn ,điều trị cho bệnh nhân. Triển khai sử dụng sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ trẻ em; Triển khai liên kết dịch vụ và dự phòng một số bệnh lây truyền từ cha, mẹ; Tiêm chủng mở rộng; Tít dụng cụ phẫu thuật nội soi và mổ lấy thai
35	Nguyễn Thị Yến	000606/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh		Viên chức khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Phụ sản: Thực hiện chăm sóc, tư vấn ,điều trị cho bệnh nhân. Chăm sóc sau khi sinh và điều trị biến chứng sản khoa; Người đỡ đẻ có kỹ năng; Tư vấn, chăm sóc bệnh nhân HIV; Tiêm chủng mở rộng; Chăm sóc bệnh nhân phẫu thuật
36	Lò Thị Chiện	0002550/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh		Viên chức khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Phụ sản: Thực hiện chăm sóc, tư vấn điều trị cho bệnh nhân; Tiêm chủng mở rộng; Người đỡ đẻ có kỹ năng; Chăm sóc bệnh nhân phẫu thuật
37	Nguyễn Thị Thanh Hòa	000621/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh		Viên chức khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Phụ sản: Thực hiện chăm sóc, tư vấn , điều trị cho bệnh nhân, Triển khai liên kết dịch vụ và dự phòng một số bệnh lây truyền từ cha, mẹ sang con; Dự phòng lây truyền HIV/AIDS từ mẹ sang con, Tiêm chủng mở rộng; Người đỡ đẻ có kỹ năng; Tít dụng cụ phẫu thuật nội soi và mổ lấy thai

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
38	Đỗ Thị Hương	000028/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Phụ sản: Thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế, thực hiện chăm sóc, tư vấn ,điều trị cho bệnh nhân, Ys Sản nhi; Tiêm chủng mở rộng; Người đỡ đẻ có kỹ năng
39	Ngô Thị Minh Nguyệt	0002567/LCH-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.		Viên chức khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Phụ sản: Thực hiện chăm sóc, tư vấn, điều trị cho bệnh nhân; Tiêm chủng mở rộng; Người đỡ đẻ có kỹ năng Chăm sóc bệnh nhân phẫu thuật
40	Nguyễn Thị Kim Dung	000559/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh		Viên chức Khoa Khám bệnh tham gia tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân; tăng cường trực khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Phụ sản; Tiêm chủng mở rộng; Chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình;
41	Đinh Quốc Huy	0001421/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa và chuyên khoa Nội tiết; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, tiêm khớp ngoại vi		Phụ trách Khoa Nội tổng hợp: Phụ trách hoạt động chung khoa nội tổng hợp, thực hiện khám chữa bệnh đa khoa và thực hiện điều trị bệnh nội tiết…
42	Hảng A Sinh	001601/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ.		Viên chức Khoa Nội tổng hợp: Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa; Phục hồi chức năng thần kinh sau đột quỵ; Phẫu thuật cấp cứu bụng- Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; Bác sỹ định hướng phục hồi chức năng; Khám và điều trị các bệnh cơ xương khớp và tiêm khớp ngoại vi;

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
43	Nguyễn Thị Thêu	0001020/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Điều dưỡng trưởng Khoa Nội tổng hợp: Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân, thực hiện Chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình; tư vấn, chăm sóc bệnh nhân HIV; Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân tâm thần; Chăm sóc bệnh nhân hồi sức cấp cứu
43	Teo Văn Tâm	000572/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức Khoa Nội tổng hợp: Thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân
45	Nguyễn Thị Thúy	0001690/LCH-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Viên chức Khoa Nội tổng hợp: Thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân. Phụ tiêm khớp ngoại vi và chăm sóc bệnh nhân cơ xương khớp.
46	Trịnh Văn Quý	0002584/LCH-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.		Viên chức Khoa Nội tổng hợp: Thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân. Chăm sóc bệnh nhân hồi sức cấp cứu
47	Đỗ Thị Anh	000574/LCH-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015., kỹ thuật viên phục hồi chức năng		Viên chức Khoa Nội tổng hợp: Thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân.Bổ túc vật lý trị liệu, phục hồi chức năng; Chăm sóc điều dưỡng tại trạm y tế hoạt động theo nguyên tắc y học gia đình

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
48	Phàn A Siu	0002563/LCH - CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức Khoa Nội tổng hợp: Thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân.
49	Hồ Thị Thu	0002571/LCH-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.		Viên chức Khoa Nội tổng hợp: Thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân. Chăm sóc, điều trị bệnh nhân tại TYT hoạt động theo nguyên lý YHGĐ
50	Phạm Thị Liên	0002596/LCH-CCHN	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		Phụ trách khoa YHCTvà PHCN: Phụ trách các hoạt động chung của khoa, thực hiện khám chữa bệnh YHCT. Bổ túc vật lý trị liệu, phục hồi chức năng; cập nhật chuẩn đoán, điều trị một số bệnh cơ xương khớp thường gặp và thực hành tiêm khớp ngoại vi
51	Ma Thị Thu Nguyên	000636/LCH-CCHN	Bác sỹ khám, chữa bệnh bằng YHCT		Viên chức khoa YHCTvà PHCN: Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa hệ nội và chuyên khoa YHCT; BSCKI-YHCT; Cấy chỉ và thủy châm; Vật lý trị liệu- phục hồi chức năng cơ bản và sau chấn thương
52	Hà Thị Thanh Hiền	000631/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Điều dưỡng trưởng khoa YHCTvà PHCN: Phụ trách hoạt động điều dưỡng khoa YHCT, thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân, thực hiện chăm sóc bệnh nhân cấp cứu; Vật lý trị liệu- phục hồi chức năng

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
53	Nguyễn Phương Thúy	000624/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa YHCTvà PHCN: Thực hiện tư vấn , chăm sóc điều trị cho bệnh nhân; Vật lý trị liệu- phục hồi chức năng
54	Hoàng Thị Hằng	000616/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt.		Viên chức khoa YHCTvà PHCN: Thực hiện tư vấn , chăm sóc điều trị cho bệnh nhân; Vật lý trị liệu- phục hồi chức năng cơ bản
55	Đỗ Xuân Tạo	000515/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.		Viên chức khoa YHCTvà PHCN: Thực hiện tư vấn , chăm sóc điều trị cho bệnh nhân. Phục hồi chức năng; Vật lý trị liệu- phục hồi chức năng
56	Đỗ Thị Hà	000509/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ		Trưởng khoa Nhi: Quản lý chung các hoạt động của khoa, thực hiện khám chữa bệnh đa khoa, Tiếp cận, chẩn đoán và điều trị các bệnh lý tiêu hóa thường gặp ở trẻ em. Điều trị thay thế chất nghiện bằng Methadone

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
57	Phạm Văn Mạnh	000552/LCH-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nhi. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa nhi: Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa, định hướng chuyên khoa Nhi , thực hiện Nội soi TMH
58	Chu Thị Hường	000615/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ.		Viên chức khoa nhi: Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa và chuyên khoa Nhi, thực hiện chăm sóc Sơ sinh cơ bản và chăm sóc thiết yếu sơ sinh; Siêu âm tổng quát; Hồi sức cấp cứu cơ bản; Cấp cứu Nhi cơ bản; Chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình; BSCKI- Nhi; Nội soi TMH
59	Lê Văn Sáng	000622/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa nhi: Thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân
60	Nguyễn Thị Hoài	0002608/LCH-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.		Viên chức khoa nhi: Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân, thực hiện hồi sức nhi khoa cơ bản

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
61	Nguyễn Thị An	000626/LCH-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức Khoa ATTP - YTCC - DD; Tăng cường Khoa Nhi : Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân.
62	Nguyễn Đức Nguyện	0002486/LCH - CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.		Viên chức khoa nhi: Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân
63	Hoàng Thị Mến	0002530/LCH - CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.		Viên chức khoa nhi: Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân
64	Vũ Thị Trang	001523/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.		Viên chức khoa nhi: Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân. Tiếp cận, chẩn đoán và điều trị các bệnh lý tiêu hóa thường gặp ở trẻ em; Cấp cứu Nhi cơ bản
65	Phạm Thị Thu Hằng	001209/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		Viên chức khoa nhi: Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân. Phụ nội soi đường tiêu hóa
66	Lại Thị Dung	001691/LCH-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		Viên chức khoa nhi: Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
67	Khổng Văn Hà	000565/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi, quản lý công tác điều dưỡng tại khoa; Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân. Sơ sinh cơ bản và chăm sóc thiết yếu sơ sinh
68	Trương Văn Tuấn	0002072/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.		Viên chức khoa nhi: Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân
69	Trần Ngọc Hà	000641/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ.		Phụ trách khoa Truyền nhiễm: Quản lý chung các hoạt động của khoa, thực hiện khám chữa bệnh đa khoa, Chuẩn đoán chăm sóc và điều trị bệnh nhân lao và phổi; Đọc X quang, siêu âm ổ bụng tổng quát, Chẩn đoán và xử trí sốt cấp tính chưa rõ nguyên nhân, an toàn người bệnh, Kỹ thuật laser trong điều trị bệnh da; Chẩn đoán và điều trị ARV; Điều trị thay thế chất nghiện bằng Methadone
70	Nguyễn Thanh Sơn	001623/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ.		Viên chức khoa truyền nhiễm: Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện siêu âm Tổng quát, định hướng chuyên khoa mắt; Các bệnh truyền nhiễm nâng cao

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
71	Nguyễn Văn An	000557/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Điều dưỡng trưởng khoa truyền nhiễm: Quản lý chung hoạt động điều dưỡng của khoa, thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân
72	Phạm Văn Cường	000511/LCH-CCHN	Y sỹ thực hiện về khám, điều trị, tư vấn HIV/AIDS.		Viên chức khoa truyền nhiễm: Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân, thực hiện chăm sóc, điều trị cho trẻ em nhiễm và phơi nhiễm với HIV; Chẩn đoán sớm nhiễm HIV cho trẻ dưới 18 tháng tuổi; Nâng cao năng lực lâm sàng về HIV/AIDS; Phòng chống chẩn đoán, điều trị và chăm sóc BN nhiễm HIV
73	Nguyễn Thị Vân	000576/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa truyền nhiễm: Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân,
74	Đào Thị Hải	000600/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa truyền nhiễm: Thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân, Chăm sóc điều dưỡng theo nguyên tắc y học gia đình

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
75	Đỗ Thị Liên	000635/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Phó trưởng khoa kiểm soát nhiễm khuẩn: Quản lý chung hoạt động của khoa, quản lý chất thải, An toàn người bệnh; Kiểm soát nhiễm khuẩn; Tăng cường trực hệ nội
76	Hán Thị Hồng	00656/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa kiểm soát nhiễm khuẩn, tăng cường khoa truyền nhiễm thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân
77	Hồ Sỹ Suất	000604/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng		Viên chức khoa kiểm soát nhiễm khuẩn, Quản lý chất thải y tế cho nhân viên vận hành hệ thống xử lý chất thải y tế
78	Lò Văn Thanh	000674/LCH-CCHN	Khám bệnh,chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa gây mê. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ		Phó trưởng khoa HSCC: Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện gây mê hồi sức; HSCC-GM; Siêu âm tổng quát. Các phương pháp chẩn, điều trị, chăm sóc giảm nhẹ cho người bệnh ung thư

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
79	Phạm Hồng Khánh	000560/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Điều dưỡng chuyên khoa mắt	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Điều dưỡng trưởng khoa HSCC: Quản lý chung hoạt động điều dưỡng của khoa, thực hiện tư vấn chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân, Điều dưỡng chuyên khoa mắt tại bệnh viện mắt trung ương, cập nhập một số chuyên khoa chống độc; Chăm sóc bệnh nhân hồi sức cấp cứu, trợ giúp nội soi tiêu hóa
80	Bùi Quang Duy	000623/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa HSCC: Thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân, thực hiện Sử dụng trang thiết bị hồi sức cấp cứu; đào tạo liên tục chuyên ngành ngoại khoa, đào tạo Hồi sức cấp cứu; Chăm sóc bệnh nhân hồi sức cấp cứu
81	Tạ Thị Thuyên	000638/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.		Viên chức khoa HSCC: Thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân, thực hiện Cấp cứu cơ bản nhi khoa; Chăm sóc bệnh nhân cấp cứu
82	Lương Thị Phương Loan	000612/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng		Viên chức khoa HSCC: Thực hiện tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
83	Phạm Thị Hiền	0002600/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Phụ trách khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh: Quản lý chung các hoạt động tại khoa, thực hiện khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện siêu âm ổ bụng tổng quát; SÂ sản phụ khoa; Điện tâm đồ cơ bản; cập nhật một số chuyên đề chống độc, định hướng chẩn đoán hình ảnh
84	Hàng A Sình	0002594/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Chuyên khoa hóa sinh. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/ /TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ		Viên chức khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh: Thực hiện khám chữa bệnh đa khoa, Hồi sức cấp cứu cơ bản, Định hướng chuyên khoa chuyên ngành hóa sinh; Siêu âm tổng quát và siêu âm Doppler tim mạch
85	Nguyễn Thị Thanh Hòa	000605/LCH-CCHN	Thực hiện công việc của KTV y học theo Thông tư số 23/2009/TT-BYT ngày 01/12/2009 của Bộ Y tế về việc ban hành tiêu nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật viên y học.		Viên chức khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm được Sở y tế phê duyệt
86	Đỗ Văn Tiến	0002602/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 26/2015//TTLT - BYT – BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y.		Viên chức khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh: Thực hiện chụp X.Quang, Kỹ thuật đo loãng xương

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
87	Nguyễn Thị Thủy	000590/LCH-CCHN	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm. Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn chức trách nhiệm vụ của các ngạch kỹ thuật viên xét nghiệm.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh: Kỹ thuật viên xét nghiệm
88	Nguyễn Văn Hoàn	000618/LCH-CCHN	Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn chức trách nhiệm vụ của các ngạch kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		Viên chức khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh: Thực hiện chụp X.Quang
9	Nguyễn Đức Hoàn	0001426/LCH-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng		Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS: Quản lý chung hoạt động khoa, thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế, Tăng cường Khoa Nội, khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm tổng quát; Bác sỹ CKI YHGĐ
90	Ngô Văn Thanh	000510/LCH-CCHN	Thực hiện công việc của xét nghiệm theo Thông tư số 23/2009/TT-BYT ngày 01/12/2009 của Bộ Y tế về việc ban hành tiêu nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật viên xét nghiệm		Viên chức khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS: Kỹ thuật viên xét nghiệm; Tăng cường Khoa XN-CĐHA
92	Phạm Thị Tâm	00654/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt.		Viên chức khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS: Thực hiện chương trình mục tiêu y tế

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
93	Đinh Bá Khanh	001703/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS: Thực hiện chương trình mục tiêu y tế
94	Hà Thị Xuân Mai	000655/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS: thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế, tăng cường khoa Truyền nhiễm tham gia tư vấn, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân
95	Hà Hữu Hạnh	000508/LCH-CCHN	Thực hiện công việc của xét nghiệm theo Thông tư số 23/2009/TT-BYT ngày 01/12/2009 của Bộ Y tế về việc ban hành tiêu nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật viên xét nghiệm		Viên chức khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS: Kỹ thuật viên xét nghiệm; Tăng cường Khoa chẩn đoán hình ảnh - xét nghiệm
96	Chu Thị Phương Hoa	0002604/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.		Viên chức khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS: Thực hiện chương trình mục tiêu y tế; Tăng cường khoa Khám bệnh thực hiện chăm sóc và điều trị bệnh nhân

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
97	Nguyễn Thị Thao	000644/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS: Thực hiện chương trình mục tiêu y tế
98	Nguyễn Văn Hùng	0002614/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.		Viên chức khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS; Thực hiện chương trình mục tiêu y tế
99	Nguyễn Thanh Bình	0002554/LCH-CCHN	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		Viên chức khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS: Thực hiện chương trình mục tiêu y tế
100	Trịnh Thị Dung	0002065/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.		Viên chức khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS; Tăng cường khoa Khám bệnh, thực hiện chăm sóc và điều trị bệnh nhân

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
101	Đỗ Thành Hưng	0002598/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Phụ trách khoa khoa An toàn thực phẩm, y tế công cộng và dinh dưỡng;Thực hiện khám, chữa bệnh đa khoa; Tăng cường khoa CSSKSS/phụ khoa; Sử dụng ghế răng, chẩn đoán điều trị bệnh truyền nhiễm cơ bản và gây dịch nguy hiểm, nội soi dạ dày; Chẩn đoán, điều trị bệnh nhân tâm thần.
102	Nguyễn Thái Công	000607/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa An toàn thực phẩm, Y tế công cộng và dinh dưỡng; Thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế. Tăng cường khoa Nhi tư vấn,chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân.
103	Nguyễn Thị Thu	001035/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT -BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y		Viên chức khoa An toàn thực phẩm, Y tế công cộng và dinh dưỡng; Tăng cường Khoa xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh
104	Hoàng Tiến Thành	000647/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt.		Viên chức khoa An toàn thực phẩm, y tế công cộng và dinh dưỡng: Thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế, tăng cường khoa khám bệnh tư vấn, điều trị cho bệnh nhân

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
105	Nguyễn Văn Lượng	000513/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa An toàn thực phẩm, y tế công cộng và dinh dưỡng: Thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế
106	Hoàng Đức Lợi	000653/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt.		Viên chức khoa An toàn thực phẩm, y tế công cộng và dinh dưỡng: Thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế
107	Vũ Thị Hồng Linh	000608/LCH-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		Viên chức khoa An toàn thực phẩm, y tế công cộng và dinh dưỡng: Thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế
108	Phạm Thị Thúy	0002574/LCH- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.		Viên chức khoa An toàn thực phẩm, y tế công cộng và dinh dưỡng: Thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
109	Đặng Thị Vân	0002531/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Viên chức khoa An toàn thực phẩm, y tế công cộng và dinh dưỡng: Thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế; Tăng cường khoa Nhi thực hiện chăm sóc và điều trị bệnh nhân
110	Nguyễn Thế Văn	0002714/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ.		Viên chức khoa An toàn thực phẩm, y tế công cộng và dinh dưỡng: Thực hiện một số chương trình mục tiêu y tế; Tăng cường khoa Khám bệnh, thực hiện Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi TMH, X quang, Siêu âm tổng quát; Các bệnh truyền nhiễm nâng cao
111	Bùi Thị Ngọc Anh	0002621/LCH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ		Viên chức khoa An toàn thực phẩm, Y tế công cộng và dinh dưỡng; Thực hiện một số chương trình mục tiêu, Tăng cường khoa Khoa khám bệnh: Thực hiện tư vấn, chăm sóc điều trị cho bệnh nhân,
112	Kiều Bích Ngọc	000599/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT		Viên chức khoa An toàn thực phẩm, Y tế công cộng và dinh dưỡng; Thực hiện một số chương trình mục tiêu, Tăng cường khoa YHCT, thường trực hệ nội: Thực hiện tư vấn, chăm sóc điều trị cho bệnh nhân, Chứng chỉ mắt; Chứng chỉ chuyển đổi sang điều dưỡng

Phụ lục 3. Danh sách người làm việc

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc
1	Nguyễn Thị Thương	Đại học dược	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Phụ trách khoa Dược - TTB -VT y tế
2	Nguyễn Thị Hạnh	Dược sỹ trung cấp	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa Dược - TTB -VT y tế
3	Nguyễn Thị Loan	Dược sỹ trung cấp	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa Dược - TTB -VT y tế
4	Hoàng Thị Thủy	Dược sỹ trung cấp	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa Dược - TTB -VT y tế
5	Đỗ Xuân Thành	Dược sỹ trung cấp	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa Dược - TTB -VT y tế
6	Vũ Khánh Hòa	Kỹ thuật viên TB y tế	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa Dược - TTB -VT y tế
7	Cao Thị Hương	Dược sỹ trung cấp	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h;	Nhân viên khoa Dược - TTB -VT y tế
8	Nguyễn Thị Mến	Đại học công cộng	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Phòng kế hoạch-nghiệp vụ-điều dưỡng
9	Nguyễn Thị Hòa	CN kế toán	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Trưởng phòng TC-KT
10	Đào Thị Thu Thực	Kế toán TH	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên kế toán
11	Bùi Thị Vui	Kế toán TH	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên kế toán
12	Nguyễn Thị Nguyên	Kế toán TH	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên kế toán
13	Hoàng Thị Hoa Phượng	Kế toán TH	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên kế toán
14	Vũ Thị Thu Ngà	Điều dưỡng	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Tổng hợp báo cáo, thủ quỹ
15	Lê Thị Thu Giang	Đại học kế toán hành chính sự nghiệp	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên kế toán
16	Dương Thị Hằng	Dược sỹ trung cấp	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h;	Phòng Tổ chức - Hành chính

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc
17	Nguyễn Văn Chức	Lái Xe	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Lái xe cấp cứu bệnh nhân
18	Hoàng Văn Ngọc	Lái Xe	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Lái xe cấp cứu bệnh nhân
19	Bùi Văn Thanh	Khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Đảm bảo An ninh trật tự
20	Nguyễn Tuấn Anh	Khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Đảm bảo An ninh trật tự
21	Hoàng Văn Cao (Hải)	Khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h; Ngoài ra tham gia thường trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ theo sự phân công	Đảm bảo An ninh trật tự
22	Nguyễn Thị Mến	Khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Phục vụ, văn thư
23	Nguyễn Quang Huy	CNYTCC	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa an toàn thực phẩm, Y tế công cộng và dinh dưỡng
24	Nguyễn Thị Hoan	khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa an toàn thực phẩm, Y tế công cộng và dinh dưỡng
25	Đặng Thị Huyên	khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	
26	Vàng Thị Hoán	Dược trung học	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa an toàn thực phẩm, Y tế công cộng và dinh dưỡng
27	Bùi Thị Len	Khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa kiểm soát nhiễm khuẩn
28	Nguyễn Thị Hồng Chín	Khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa kiểm soát nhiễm khuẩn

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc
29	Đinh Thị Xuyền	Khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa kiểm soát nhiễm khuẩn
30	Lê Thị Bích	Khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa kiểm soát nhiễm khuẩn
31	Lê Thị Mơ	Khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa kiểm soát nhiễm khuẩn
32	Hoàng Thị Gấm	Khác	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên khoa kiểm soát nhiễm khuẩn
33	Nguyễn Thị Thu Hòa	Đại học hành chính	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Trưởng phòng dân số
34	Vũ Thị Vui	Cao đẳng sư phạm toán-tin	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên phòng dân số
35	Bùi Thị Nụ	Cao đẳng sư phạm	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên phòng dân số
36	Ngô Hùng Vỹ	Y sỹ trung học	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Nhân viên phòng dân số
37	Ma A Ly	BSĐK	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Viên chức khoa Ngoại TH
38	Vàng Thị Ngừn	BSĐK	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Viên chức khoa CSSKSS/PS
39	Tao Thị Khăn	BSĐK	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Viên chức khoa Khám bệnh
40	Chu Thị Diệu Hoa	Dược sỹ TH	Giờ hành chính Sáng từ 7h30 - 12h Chiều từ 13h30 - 17h	Viên chức Cơ sở Methadone

Phụ lục 4: Thiết bị Y tế

Stt	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1	Đèn mổ 4 bóng di động	ALA 01	AFA	Đài Loan	2010	2	Đang sử dụng	
2	Bình Ô xy					25	Đang sử dụng	
3	Máy tạo oxy từ khí trời	632 A-OM	SEQUAL	Mỹ		1	Đang sử dụng	
4	Máy tạo oxy di động 5 lít / phút Sequal INTEGRA	632A-OM	SEQUAL	Mỹ	2010	6	Đang sử dụng	
5	Máy đo độ bão hòa oxy để bàn BCI 3180	3180		Mỹ	2010	7	Đang sử dụng	
6	Bộ dụng cụ tiểu phẫu			Pakistan	2010	6	Đang sử dụng	
7	Bộ dụng cụ trung phẫu			Pakistan	2010	2	Đang sử dụng	
8	Bộ phẫu thuật xương	DAMECA		Pakistan	2010	1	Đang sử dụng	
9	Bộ dụng cụ cắt Amidal	DAMECA		Pakistan	2010	1	Đang sử dụng	
10	Máy siêu âm sách tay trắng đen Aloka		Aloka	Nhật Bản	2004	1	Đang sử dụng	
11	Máy đốt cổ tử cung cao tần A950G	A950G			2010	1	Đang sử dụng	
12	Kính lúp 2 mắt			Việt nam	2010	1	Đang sử dụng	
13	Sinh hiển vi 2 mắt SL250 NIDEK	SL250	NIDEK	Hàn Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
14	Đèn gù				2010	1	Đang sử dụng	
15	Máy khúc xạ kế tự động NIDEK AR-310A	AR-310A	NIDEK	Hàn Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
16	Máy là tay chạy điện GC 6360	GC 6360		Trung Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
17	Máy truyền dịch TOP 3300	TOP 3300		Nhật Bản	2010	4	Đang sử dụng	
18	Máy hút điện THOMAS 1632, 1630	1632, 1630	Thomas	Mỹ	2010	6	Đang sử dụng	
19	Bơm tiêm điện TOP 5300	TOP 5300			2010	3	Đang sử dụng	
20	Bộ đặt nội khí quản			Pakistan	2010	3	Đang sử dụng	
21	Đèn điều trị vàng da STP 100	STP 100		Hàn Quốc	2010	2	Đang sử dụng	
22	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa DAMECA	DAMECA		Pakistan	2010	2	Đang sử dụng	

Stt	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
23	Máy khí dung siêu âm NE-U17, OMRON	NE-U17	OMRON	Hàn Quốc	2010	4	Đang sử dụng	
24	Bộ khám điều trị nội soi TMH + ghế MP-105S	MP-105S		Hàn Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
25	Bộ khám điều trị TMH + ghế MP-105S	MP-105S		Hàn Quốc	2010	2	Đang sử dụng	
26	Bộ khám điều trị RHM + ghế + Máy lấy cao răng MAX 25	MAX 25		Hàn Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
27	Máy siêu âm sách tay UF-400AX	UF-400AX		Hàn Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
28	Máy điện châm			Trung Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
29	Máy khí dung		Best Neb	Đài Loan	2010	1	Đang sử dụng	
30	Máy châm cứu			Việt nam	2010	4	Đang sử dụng	
31	Máy sóng ngắn điều trị SW 201	SW 201		Hàn Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
32	Máy từ trường điều trị BIOS 9000	BIOS 9000		Hàn Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
33	Máy Laser điều trị 25W LP-5F1	LP-5F1		Nhật	2010	1	Đang sử dụng	
34	Máy điều trị xung điện ES420	ES420		Nhật	2010	1	Đang sử dụng	
35	Dao mổ điện A3250	A3250			2010	2	Đang sử dụng	
36	Máy gây mê kèm thở + máy nén khí Siestai Breasy		Dameca	Đan Mạch	2010	1	Đang sử dụng	
37	Máy Phá rung tim Elife 700	Elife 700		Hàn Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
38	Monitor sản khoa hai chức năng CADENCE	CADENCE		Mỹ	2010	2	Đang sử dụng	
39	Máy hút điện chạy liên tục áp lực thấp 1240	1240		Mỹ	2010	1	Đang sử dụng	
40	Bàn mổ thủy lực AT-600 AFA	AT-600 AFA		Pakistan	2010	2	Đang sử dụng	
41	Bộ phẫu thuật sản DIMECA	DIMECA		Pakistan	2010	1	Đang sử dụng	
42	Đèn mổ treo trần ALA 303C AFA	ALA 303C AFA		Đài Loan	2010	2	Đang sử dụng	
43	Đèn mổ di động ALA 01	ALA 01	AFA	Đài Loan	2010	2	Đang sử dụng	
44	Máy xét nghiệm sinh hoá BTĐ			Nhật	2010	1	Đang sử dụng	
45	Máy phân tích nước tiểu 12 thông số	Clinitek Status	Bagen Healithcare	Mỹ	2010	1	Đang sử dụng	
46	Máy li tâm - anh			Anh	2010	1	Đang sử dụng	

Stt	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
47	Máy phân tích sinh hoá tự động ≥180 test	REF LICG 980-EP100325		Nhật	2010	1	Đang sử dụng	
48	Máy phân tích huyết học tự động ≥18 thông số	MEK-6420	Nihonkohden	Nhật	2010	1	Đang sử dụng	
49	Máy phân tích nước tiểu 10 thông số	TC 101		Mỹ	2010	1	Đang sử dụng	
50	Máy phân tích khí máu Stat Profile PHOX		Stat Profile PHOX	Nhật	2010	1	Đang sử dụng	
51	Máy đo điện giải N+, K+,Cl- Ilyte		Ilite	Italy	2010	1	Đang sử dụng	
52	Máy đo độ đông máu cầm tay Ístat	Istat		Italy	2010	1	Đang sử dụng	
53	Máy ly tâm đa năng ≥ 4000 EBA 20	EBA 20		Italy	2010	2	Đang sử dụng	
54	Máy nước cất 2 lần 2 lít/giờ+ bộ tiền lọc A4000D	A4000D		Italy	2010	1	Đang sử dụng	
55	Kính hiển vi 2 mắt CX21	CX21		Việt nam	2010	2	Đang sử dụng	
56	Pipette+giá để 10-100ml, 20-200ml(mỗi bộ 3 loại)			Việt nam	2010	2	Đang sử dụng	
57	Cân kỹ thuật 0,1 gram(max ≥ 600g)			Việt nam	2010	1	Đang sử dụng	
58	Tủ lạnh trữ máu MBR-107D	MBR-107D		Việt nam	2010	1	Đang sử dụng	
59	Máy thở cơ động				2010	1	Đang sử dụng	
60	Máy hút dịch có xe đẩy	1630	Thomas	Mỹ	2010	1	Đang sử dụng	
61	Máy hút dịch đạp chân			Trung Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
62	Giường hồi sức cấp cứu				2010	1	Đang sử dụng	
63	Giường cấp cứu GL0335	GL0335			2010	2	Đang sử dụng	
64	Máy thở + máy nén khí NEFITSICU	NEFITSICU		Hàn Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
65	Máy thở Cpap DV54D-HH	DV54D-HH	Cpap	Hàn Quốc	2010	2	Đang sử dụng	
66	Bộ mở khí quản			Pakistan	2010	2	Đang sử dụng	
67	Máy làm ấm dịch truyền Nuova/05	Nuova/05			2010	1	Đang sử dụng	
68	Giường cấp cứu NHI GL0335	GL0335			2010	1	Đang sử dụng	
69	Máy X Quang cao tần ≥500mA	Quest HF	Quantum	Mỹ	2010	1	Đang sử dụng	
70	Máy X Quang di động DIG 325	DIG 325	Dongmun	Hàn Quốc	2010	1	Đang sử dụng	

Stt	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
71	Máy rửa phim X Quang tự động ≥60 phim/ giờ	M15	Medical Index	Đức	2010	1	Đang sử dụng	
72	Máy siêu âm đen trắng 2 đầu rò Mylab 15	Mylab 15			2010	1	Đang sử dụng	
73	Máy siêu âm đen trắng xách tay Aquila	Aquila			2010	1	Đang sử dụng	
74	Máy điện tim Caridi suny	C120	Fukuda	Nhật	2013	2	Đang sử dụng	
75	Máy siêu âm đen trắng 2 đầu rò Mylab Live	Mylab Five		Hà Lan	2010	1	Đang sử dụng	
76	Bộ nội soi dạ dầy ống mềm EG-201FP	EG-201FP	FUJINON	Nhật	2010	1	Đang sử dụng	
77	Bộ kính thử thị lực kèm theo gọng			Việt nam	2010	1	Đang sử dụng	
78	Bộ đo nhãn áp			Việt nam	2010	1	Đang sử dụng	
79	Bộ soi bóng đồng tử khúc xạ RX-3	RX-3			2010	1	Đang sử dụng	
80	Đèn soi đáy mắt BX anpha 12	anpha 12		Hàn Quốc	2010	1	Đang sử dụng	
81	Bảng thị lực				2010	2	Đang sử dụng	
82	Bộ dụng cụ mổ mộng quặm	DAMECA		Pakistan	2010	2	Đang sử dụng	
83	Bộ dụng cụ chích chắp lẹo	DAMECA		Pakistan	2010	1	Đang sử dụng	
84	Máy soi cổ tử cung có monitor	Dr.Hightscope HD	Sometecht.Inc	Hàn Quốc	2014	1	Đang sử dụng	
85	Máy đốt cổ tử cung cao tần	Meditom 150 Basic	Daiwha	Hàn Quốc	2014	1	Đang sử dụng	
86	Monitor sản khoa (NUP)	Bistos Co., Ltd.	BT-350		2014	2	Đang sử dụng	
87	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa(NUP)		AR Instrumed	Pakistan	2014	2	Đang sử dụng	
88	Monitor theo dõi bệnh nhân (NUP)	NIHON KOHDEN COPPORATION	BSM-3562		2014	2	Đang sử dụng	
89	Máy gây mê kèm thở + máy nén khí (NUP)	Drager/Đức	Fabius plus	Đức	2014	1	Đang sử dụng	
90	Máy thở Cpap DV54D-HH	De Vilbiss Healthcare Ltd	DV54D-HH		2011	1	Đang sử dụng	
91	Bộ dụng cụ trung phẫu			Pakistan	2011	2	Đang sử dụng	
92	Bộ dụng cụ cắt Amidal			Pakistan	2011	1	Đang sử dụng	
93	Bộ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình			Pakistan	2013	2	Đang sử dụng	
94	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hoá		Surgicon Pvt., Ltd	Pakistan	2013	2	Đang sử dụng	

Stt	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
95	Bộ phẫu thuật xương			Pakistan	2011	1	Đang sử dụng	
96	Máy soi đáy mắt cầm tay	Neitz Instrumens Co., Ltd / Japan	Bx-α13	Nhật	2011	1	Đang sử dụng	
97	Đèn khám mắt hình búa				2013	2	Đang sử dụng	
98	Ghế RHM + lấy cao răng bằng siêu âm	Japan/ SX tại Thái Lan	ACTUS 9000 XI	Thái Lan	2013	1	Đang sử dụng	
99	Máy giúp thở không xâm nhập	DV53 D-HH	De Vilbiss Healthcare ltd	Mỹ	2014	1	Đang sử dụng	
100	Máy thở CIPAP	Points CPAP	Hoffrichter GmbH	Đức	2014	1	Đang sử dụng	
101	Máy giúp thở và phụ kiện	Savina	Drager	Đức	2014	1	Đang sử dụng	
102	Máy làm ấm trẻ sơ sinh NWS 100	Care Plus 2001	GE healthcate	Mỹ	2011	1	Đang sử dụng	
103	Giường hồi sức cấp cứu				2011	1	Đang sử dụng	
104	Đèn điều trị vàng da NUP	Lullaby LED Phototherapy System	GE healthcate	Mỹ	2014	2	Đang sử dụng	
105	Lồng ấp trẻ sơ sinh NUP	Care Plus 2000	GE healthcate	Mỹ	2014	2	Đang sử dụng	
106	Máy làm ấm trẻ sơ sinh NUP	Care Plus 2001	GE healthcate	Mỹ	2014	2	Đang sử dụng	
107	Máy hút dịch cho trẻ sơ sinh NUP	DF-750	Doctor's Friend Medical	Đài Loan	2014	1	Đang sử dụng	
108	Máy đo nồng độ O2 bão hoà, đo mạch	Schiller AG-Switzerland	Argus OXM Plus	Thụy Sỹ	2013	2	Đang sử dụng	
109	DĐèn hồng ngoại			Việt nam	2010	4	Đang sử dụng	
110	Tủ an toàn sinh học	AC2-2E8	Esco	Indonesia	2017	1	Đang sử dụng	
111	Máy siêu âm Doppler màu 03 đầu dò + máy in	F31	Hitachi	Nhật Bản	2017	1	Đang sử dụng	